

Số: 46/2021/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 13 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Hải Y – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản Đồ, xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD 038193007988, cấp ngày 31/8/2018; Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư.

Bị đơn: Anh Hà Văn T – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Bản Đồ, xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CMND 173686515, cấp ngày 28/8/2013; Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Hải Y, sinh năm 1993 và anh Hà Văn T, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lương Hải Y và anh Hà Văn T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01, ngày 17/12/2010 của Ủy ban nhân dân xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho anh Hà Văn T và chị Lương Hải Y hết giá trị pháp lý, từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung, tên các cháu là Hà Gia B, sinh ngày 21/7/2011 và cháu Hà Linh N, sinh ngày 28/11/2017, hiện các cháu phát triển bình thường về thể chất, trí lực. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Hà Gia B có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với bố, cháu Hà Linh N chưa đủ 07 tuổi nên chưa có bản nguyện vọng; Chị Lương Hải Y và anh Hà Văn T cũng thống nhất giao cháu Hà Gia B, sinh ngày 21/7/2011 cho anh Hà Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cháu Hà Linh N, sinh ngày 28/11/2017 cho chị Lương Hải Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị Y và anh T đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và anh, chị đều có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lương Hải Y tự nguyện nộp toàn bộ án phí HN&GD sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chấp nhận chị Lương Hải Y đã nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013259 ngày 26/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lương Hải Y được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Anh Hà Văn T không phải nộp tiền án phí HN&GD sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- UBND xã Phú Thanh, H. Quan Hóa, T. Thanh Hóa;
- Nguyên đơn Lương Hải Y;
- Bị đơn Hà Văn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng